

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ
(Thành lập tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam)

**BÁO CÁO VỐN CHỦ SỞ HỮU
ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**

Tại ngày 30 tháng 6 năm 2012



MỤC LỤC

<u>NỘI DUNG</u>	<u>TRANG</u>
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC	2
BÁO CÁO KIỂM TOÁN	3 - 4
BÁO CÁO VỐN CHỦ SỞ HỮU	5
THUYẾT MINH BÁO CÁO VỐN CHỦ SỞ HỮU	6 - 7

BÁO CÁO CỦA BAN

GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí (gọi tắt là "Công ty") đệ trình báo cáo này cùng với báo cáo vốn chủ sở hữu của Công ty tại ngày 30 tháng 6 năm 2012.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN

GIÁM ĐỐC

Các thành viên của Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc Công ty đã điều hành Công ty trong kỳ và đến ngày lập báo cáo này gồm:

Hội đồng Quản trị

Ông Bùi Ngọc Thắng	Chủ tịch
Ông Trần Minh Hoàng	Ủy viên
Ông Phạm Quang Huy	Ủy viên
Ông Nguyễn Việt Hà	Ủy viên
Ông Đoàn Thành Nhân	Ủy viên
Ông Nguyễn Sinh Dũng Thắng	Ủy viên
Ông Hiroshi Kobayashi	Ủy viên (miễn nhiệm ngày 27/4/2012)
Ông Shigeru Tsuru	Ủy viên (bổ nhiệm ngày 27/4/2012)

Ban Giám đốc

Ông Phạm Quang Huy	Giám đốc
Ông Trần Hùng Dũng	Phó Giám đốc
Ông Nguyễn Xuân Hưng	Phó Giám đốc
Bà Hoàng Hải Anh	Phó Giám đốc
Ông Trần Xuân Nam	Phó Giám đốc

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN

GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập báo cáo vốn chủ sở hữu phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình vốn chủ sở hữu tại ngày 30 tháng 6 năm 2012 cũng như tình hình biến động của vốn chủ sở hữu cho kỳ hoạt động từ ngày 01 tháng 01 năm 2012 đến ngày 30 tháng 6 năm 2012. Trong việc lập các báo cáo vốn chủ sở hữu này, Ban Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong Báo cáo vốn chủ sở hữu hay không; và
- Lập Báo cáo vốn chủ sở hữu trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng số kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh một cách hợp lý tình hình vốn chủ sở hữu của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo vốn chủ sở hữu tuân thủ các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Hệ thống Kế toán Việt Nam áp dụng cho các công ty chứng khoán và các quy định hiện hành có liên quan tại Việt Nam.

Ban Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo vốn chủ sở hữu.

Thay mặt và đại diện cho Ban Giám đốc,



Phạm Quang Huy
Giám đốc

Hà Nội, ngày 30 tháng 7 năm 2012



ngày 16/2/2012

Số: *NYO* /Deloitte-AUDHN-RE

BÁO CÁO KIỂM TOÁN Về Báo cáo vốn chủ sở hữu tại ngày 30 tháng 6 năm 2012

Kính gửi: **Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc
Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo vốn chủ sở hữu của Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí (gọi tắt là “Công ty”) tại ngày 30 tháng 6 năm 2012. Việc lập và trình bày báo cáo vốn chủ sở hữu thuộc trách nhiệm của Ban Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo này, căn cứ trên kết quả của cuộc kiểm toán.

Ngoại trừ các hạn chế trình bày sau đây, chúng tôi đã thực hiện các thủ tục kiểm toán theo Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 800 “Báo cáo kiểm toán về những công việc kiểm toán đặc biệt” (VSA 800). Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải lập kế hoạch và thực hiện công việc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý rằng Báo cáo vốn chủ sở hữu không có các sai sót trọng yếu. Công việc kiểm toán bao gồm việc kiểm tra, trên cơ sở chọn mẫu các bằng chứng xác minh cho các số liệu và thông tin trên Báo cáo vốn chủ sở hữu. Chúng tôi cũng đồng thời tiến hành đánh giá các nguyên tắc kế toán được áp dụng và những ước tính quan trọng của Ban Giám đốc, cũng như cách trình bày tổng quát của báo cáo vốn chủ sở hữu. Chúng tôi tin tưởng rằng công việc kiểm toán đã cung cấp những cơ sở hợp lý cho ý kiến của chúng tôi.

Tại ngày 30 tháng 6 năm 2012, căn cứ báo giá của ba (3) công ty chứng khoán, Công ty đã không trích lập dự phòng giảm giá cho các khoản đầu tư cổ phiếu chưa niêm yết (OTC) với tổng giá trị khoản đầu tư là 272.002.856.438 đồng và các khoản ủy thác quản lý danh mục đầu tư cổ phiếu OTC với giá trị đầu tư là 64.498.640.000 đồng. Chúng tôi không thể xác định được mức độ hợp lý của các báo giá về giá trị thị trường của các cổ phiếu chưa niêm yết của Công ty để xác định dự phòng giảm giá khoản đầu tư ngắn hạn. Do đó, chúng tôi không đưa ra ý kiến về các khoản dự phòng giảm giá các khoản đầu tư cổ phiếu chưa niêm yết OTC của Công ty và các ảnh hưởng tới khoản mục “Lỗ lũy kế” trên báo cáo vốn chủ sở hữu.

Tại ngày 30 tháng 6 năm 2012, nhà đầu tư đã sử dụng các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại thành phố Hồ Chí Minh và một số tài sản khác với tổng giá trị 64.899.827.496 đồng để đảm bảo cho khả năng thanh toán của một số hợp đồng hợp tác đầu tư khi chứng khoán hợp tác đầu tư đã bị suy giảm giá trị (phản ánh trên khoản mục phải thu khác với giá trị là 56.191.530.418 đồng). Công ty đã ký hợp đồng với một công ty thẩm định giá độc lập để định giá các quyền sử dụng đất nêu trên. Tuy nhiên, hai (2) lô đất với giá trị 20.621.240.000 đồng được định giá tại thời điểm tháng 01 năm 2012 và dựa trên giả định các lô đất này sẽ được chuyển đổi thành công mục đích sử dụng từ đất trồng cây lâu năm và đất trồng lúa thành đất ở. Tại ngày báo cáo này, việc chuyển đổi mục đích sử dụng của hai (2) lô đất trên chưa hoàn thành. Do đó, chúng tôi không thể xác định được giá trị các Quyền sử dụng đất nêu trên có đảm bảo cho khả năng thanh toán các khoản công nợ hợp tác đầu tư trình bày ở trên và các ảnh hưởng tới các khoản mục “Lỗ lũy kế” trên báo cáo vốn chủ sở hữu.

Trong năm 2011, Công ty đã ghi nhận tăng doanh thu và khoản phải thu phần doanh thu cổ tức năm 2011 từ một khoản đầu tư với số tiền 11.006.414.000 đồng trên cơ sở Hội đồng Quản trị đơn vị nhận đầu tư đã đồng ý chủ trương tạm ứng 10% cổ tức năm 2011 cho Công ty. Đại hội đồng cổ đông công ty nhận đầu tư đã chính thức công bố cho các cổ đông về việc chia cổ tức cho các cổ đông vào tháng 5 năm 2012. Nếu ghi nhận doanh thu tại thời điểm Công ty chính thức được quyền được nhận cổ tức, khoản mục “Lợi nhuận trước thuế” cho kỳ hoạt động từ ngày 01 tháng 01 năm 2012 đến ngày 30 tháng 6 năm 2012 sẽ tăng lên 11.006.414.000 đồng và khoản mục “Lỗ lũy kế” tại ngày 31 tháng 12 năm 2011 sẽ tăng lên với số tiền tương ứng.

Ý kiến

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề trình bày ở trên, báo cáo vốn chủ sở hữu kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình góp vốn điều lệ, các quỹ dự trữ và lỗ lũy kế của Công ty tại ngày 30 tháng 6 năm 2012, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Hệ thống Kế toán Việt Nam áp dụng cho các công ty chứng khoán và các quy định hiện hành có liên quan tại Việt Nam.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN (Tiếp theo)

Như đã trình bày ở Thuyết minh số 2.2 của phần Thuyết minh Báo cáo vốn chủ sở hữu, báo cáo vốn chủ sở hữu này chỉ được sử dụng cho mục đích đệ trình các cơ quan quản lý Nhà nước theo quy định tại Quyết định số 27/2007/QĐ-BTC ngày 24 tháng 7 năm 2007 của Bộ Tài chính về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của công ty chứng khoán và không được sử dụng cho bất kỳ mục đích nào khác.



Phạm Hoài Nam
Phó Tổng Giám đốc
Chứng chỉ Kiểm toán viên số Đ.0042/KTV

Thay mặt và đại diện cho
CÔNG TY TNHH DELOITTE VIỆT NAM

Ngày 30 tháng 7 năm 2012
Hà Nội, CHXHCN Việt Nam

Đặng Văn Khải
Kiểm toán viên
Chứng chỉ Kiểm toán viên số 0758/KTV



BÁO CÁO VỐN CHỦ SỞ HỮU
Tại ngày 30 tháng 6 năm 2012

Đơn vị: VND

Vốn chủ sở hữu	Mã số	Thuyết minh		
			30/06/2012	31/12/2011
1. Vốn điều lệ	410	3	598.413.000.000	598.413.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	411		67.439.970.360	67.439.970.360
3. Quỹ dự phòng tài chính	412		6.740.232.026	6.740.232.026
4. (Lỗ lũy kế)	418		(77.413.234.466)	(81.625.030.852)
	420		<u>595.179.967.920</u>	<u>590.968.171.534</u>



Phạm Quang Huy
Giám đốc

Ngày 30 tháng 7 năm 2012

Trần Ngọc Đốc
Kế toán trưởng

THUYẾT MINH BÁO CÁO VỐN CHỦ SỞ HỮU TẠI NGÀY 30 THÁNG 6 NĂM 2012

(Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo vốn chủ sở hữu kèm theo)

1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT

1.1 Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí (gọi tắt là “Công ty”) là công ty cổ phần do Tập đoàn Dầu khí Việt Nam cùng với các cổ đông chiến lược khác thành lập tại Việt Nam theo Giấy phép kinh doanh số 0103014903 ngày 14 tháng 12 năm 2006 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp và Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán số 26/UBCK-GPHĐKD ngày 19 tháng 12 năm 2006 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp với số vốn điều lệ ban đầu là 150.000.000.000 đồng. Ngày 18 tháng 02 năm 2011, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã cấp Giấy phép điều chỉnh số 15/GPĐC-UBCK. Theo đó, vốn điều lệ đăng ký của Công ty là 598.413.000.000 đồng.

1.2 Tổng số người lao động trong Công ty

Tổng số nhân viên của Công ty tại ngày 30 tháng 6 năm 2012 là 146 người (31/12/2011: 223 người).

1.3 Ngành nghề kinh doanh và hoạt động chính

Công ty hoạt động trong lĩnh vực chứng khoán.

Hoạt động chính của Công ty là môi giới chứng khoán; tư vấn tài chính, tư vấn đầu tư chứng khoán; tự doanh chứng khoán; bảo lãnh phát hành chứng khoán và lưu ký chứng khoán.

2. CƠ SỞ LẬP BÁO CÁO VỐN CHỦ SỞ HỮU

2.1 Cơ sở lập Báo cáo vốn chủ sở hữu

Báo cáo vốn chủ sở hữu kèm theo được trình bày bằng đồng Việt Nam (VND), theo nguyên tắc giá gốc, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán Việt Nam áp dụng cho các công ty chứng khoán và các quy định hiện hành có liên quan tại Việt Nam.

2.2 Mục đích sử dụng báo cáo

Báo cáo vốn chủ sở hữu tại ngày 30 tháng 6 năm 2012 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí được sử dụng cho mục đích đệ trình các cơ quan quản lý Nhà nước theo quy định tại Quyết định số 27/2007/QĐ-BTC ngày 24 tháng 7 năm 2007 của Bộ Tài chính về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động công ty chứng khoán và không được sử dụng cho bất kỳ mục đích nào khác.



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Số 18 Lý Thường Kiệt, quận Hoàn Kiếm

Hà Nội, CHXHCN Việt Nam

Báo cáo vốn chủ sở hữu

Tại ngày 30 tháng 6 năm 2012

THUYẾT MINH BÁO CÁO VỐN CHỦ SỞ HỮU TẠI NGÀY 30 THÁNG 6 NĂM 2012 (Tiếp theo)*(Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo vốn chủ sở hữu kèm theo)***3. VỐN CHỦ SỞ HỮU****Tình hình tăng, giảm vốn góp của cổ đông, các quỹ và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối:**

	Vốn điều lệ VND	Thặng dư vốn cổ phần VND	Quỹ dự phòng tài chính VND	Lỗ lũy kế VND	Tổng VND
31/12/2011	598.413.000.000	67.439.970.360	6.740.232.026	(81.625.030.852)	590.968.171.534
Góp vốn trong kỳ	-	-	-	-	-
Lợi nhuận trong kỳ	-	-	-	4.211.796.386	4.211.796.386
30/6/2012	<u>598.413.000.000</u>	<u>67.439.970.360</u>	<u>6.740.232.026</u>	<u>(77.413.234.466)</u>	<u>595.179.967.920</u>

Danh sách các cổ đông nắm giữ từ 5% số cổ phần trở lên tại ngày 30 tháng 6 năm 2012:

Cổ đông	Vốn góp theo mệnh giá VND	Tỉ lệ %
1 SMBC Nikko Securities Inc.	89.163.000.000	15%
2 Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Đầu tư Sài Gòn - Hà Nội	86.590.000.000	14%
3 Tổng Công ty Tài chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam	56.442.890.000	9%
4 Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh Tài sản Việt Nam	40.379.000.000	7%
5 Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính Công đoàn Dầu khí Việt Nam	40.000.000.000	7%
6 Công ty Cổ phần Du lịch biển Mỹ Khê	28.000.000.000	5%
Cộng	<u>340.574.890.000</u>	<u>57%</u>

4. SỐ LIỆU SO SÁNH

Là số liệu trên báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011.

**Phạm Quang Huy**
Giám đốc

Hà Nội, ngày 30 tháng 7 năm 2012

Trần Ngọc Đốc
Kế toán trưởng
